TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 81/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 12 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm T, xã N, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm L, xã N, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào khoản 1,2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn Q nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Tiến M, sinh ngày 04/4/2015 và Nguyễn Tiến Th, sinh ngày 10/01/2017. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Anh Nguyễn Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Tiến M và Nguyễn Tiến Th cho đến khi 2 con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị Nh có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con**:** Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000801 ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã N;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Châm Thị Vân Khánh